

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHN TẾ - KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP
KHOA DỆT MAY VÀ THỜI TRANG
BỘ MÔN: CÔNG NGHỆ MAY

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
HỌC PHẦN: THỰC HÀNH CẮT MAY BỘ VESTON NAM

1. THÔNG TIN CHUNG

Tên học phần (tiếng Việt):	Thực hành cắt may bộ veston nam
Tên học phần (tiếng Anh):	Practice pattern cutting and sewing for men's suits
Mã môn học:	M 25
Khoa/Bộ môn phụ trách:	Bộ môn công nghệ may
Giảng viên phụ trách chính:	Nguyễn Quốc Toàn
GV tham gia giảng dạy:	Toàn bộ giáo viên trong tổ công nghệ may
Số tín chỉ:	N (120, 4x30) Trong đó N: Số tín chỉ; b = 30xN tiết đối với thực hành
Số tiết Tự học:	30 tiết x 4
Tính chất của học phần:	Bắt buộc
Học phần tiên quyết:	Không
Học phần học trước:	Công nghệ may 3; Thiết kế 3; Thực hành cắt may áo Jacket nam và nữ
Các yêu cầu của học phần:	Sinh viên có tài liệu học tập

2. MÔ TẢ HỌC PHẦN

Thực hành cắt may bộ veston nam là học phần thực tập chuyên sâu của chương trình đào tạo đại học ngành công nghệ may. Học phần này được bố trí thực hiện sau học phần Thực hành cắt may Jacket cơ bản. Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức, kỹ năng cắt may bộ veston nam theo tài liệu kỹ thuật và các yêu cầu chất lượng của sản phẩm.

3. MỤC TIÊU CỦA HỌC PHẦN ĐỐI VỚI NGƯỜI HỌC

Kiến thức

Hiểu được tính chất nguyên phụ liệu may sản phẩm; Vận dụng quy trình công nghệ cắt, may quần âu, áo veston nam đã được trang bị trong các học phần lý thuyết công nghệ may

2,3,4; thiết kế quần áo 2,3,4, có kiến thức vận hành, sử dụng an toàn các thiết bị máy may chuyên dùng như máy ép mex, hệ thống là hơi, thừa khuy đính cúc...

Kỹ năng

Thực hiện đầy đủ các bước trong quá trình cắt, may sản phẩm; Thao tác thực hiện đường may đúng theo các yêu cầu kỹ thuật; Phối hợp các thao tác trong quá trình may ráp các chi tiết sản phẩm; xây dựng quy trình công nghệ gia công sản phẩm theo yêu cầu của thực tế trong sản xuất.

Năng lực tự chủ và trách nhiệm

Nghiêm túc, trách nhiệm, chủ động, tích cực, chăm chỉ, cẩn thận.

4.CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN

Mã CDR	Mô tả CDR học phần Sau khi học xong môn học này, người học có thể:	CDR của CTĐT
G1	Về kiến thức	
G1.2.1	Giải thích được quy trình công nghệ cắt, may quần âu, áo veston nam trong may công nghiệp;	[1.3.2]
G1.2.1	Lựa chọn nguyên phụ liệu phù hợp cho quá trình gia công sản phẩm;	[1.2]
G1.2.1	Xây dựng được đơn công nghệ cho quá trình là ép, hoàn tất sản phẩm;	[1.3.2]
G1.2.1	Phân tích được nguyên nhân sai hỏng và đưa ra biện pháp khắc phục trong quá trình gia công sản phẩm;	[1.3.2]
G2	Về kỹ năng	
G2.1.1	Thực hiện đầy đủ các bước trong quá trình cắt, may sản phẩm;	[2.1.1]
G2.1.2	Thao tác thực hiện đường may đúng theo các yêu cầu kỹ thuật;	[2.1.3]
G2.2.1	Có khả năng làm việc nhóm, giao tiếp hiệu quả trong công việc;	[2.2.1]
G2.2.2	Đọc hiểu tài liệu kỹ thuật đơn hàng, hiểu một số từ và thuật ngữ tiếng anh chuyên ngành;	[2.2.2]
G3	Năng lực tự chủ và trách nhiệm	
G3.1.1	Tuân thủ các yêu cầu về kỹ thuật, an toàn trong quá trình sản xuất;	[3.1.1]
G3.1.2	Thể hiện tính trung thực, trách nhiệm, đáng tin cậy; hành vi chuyên nghiệp trong công việc. Tích cực cập nhật công nghệ hiện đại trong lĩnh vực sản xuất;	[3.1.2]
G3.2.1	Chủ động tham gia cũng như có khả năng thành lập, tổ chức hoạt động nhóm phù hợp với công việc;	[3.2.1]
G3.2.2	Có tinh thần trách nhiệm cao đối với đơn vị, với xã hội;	[3.2.2]

5. NỘI DUNG MÔN HỌC, KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY

TT	Nội dung	Thời gian hướng dẫn (giờ)			
		Tổng số	Ban đầu	Thường xuyên	Kết thúc
1	1. Thực hành may các bộ phận chủ yếu của áo Veston, quần âu nam 1.1. Thực hành may túi coi nổi	6	0.5	5	0.5
2	1.2 Thực hành may túi 2 viền rẽ có nắp	12	1	10	1
3	1.3. Thực hành may cổ áo ve V	12	1	10	1
4	1.4. Thực hành may moi quần kéo khóa (<i>moi bên cúc dài tới sống cạp</i>)	12	1	10	1
5	2. Chuẩn bị bộ mẫu cắt bán thành phẩm: 2.1. Chuẩn bị bộ mẫu cắt các chi tiết của sản phẩm	6	0.5	5	0.5
6	2.2. Chuẩn bị mẫu độn và mẫu sang dấu các chi tiết của sản phẩm	6	0.5	5	0.5
7	3. Cắt bán thành phẩm. 3.1. Giác sơ đồ mẫu cắt (01 áo + 01 quần), cắt các chi tiết lần ngoài	12	1	10	1
8	3.2. Giác sơ đồ, cắt các chi tiết lần lót 3.3 Giác sơ đồ, cắt các chi tiết lần dựng	6	0.5	5	0.5
9	3.4. Ép dựng	6	0.5	5	0.5
10	4. Thực hành may sản phẩm 4.1 May quần 4.1.1. Mực sửa, sang dấu các chi tiết 4.1.2. May túi hậu	6	0.5	5	0.5
11	4.1.3. May túi dọc	6	0.5	5	0.5
12	4.1.4. May cửa quần	6	0.5	5	0.5
13	4.1.5. May cạp, hoàn thiện quần	6	0.5	5	0.5
14	4.1.6. Hoàn thiện quần	6	0.5	5	0.5
15	4.2. May áo 4.2.1. Mực sửa, sang dấu các chi tiết	6	0.5	5	0.5
16	4.2.2. May can chắp các chi tiết	6	0.5	5	0.5
17	4.2.3. May bỏ túi lần lót	6	0.5	5	0.5

TT	Nội dung	Thời gian hướng dẫn (giờ)			
		Tổng số	Ban đầu	Thường xuyên	Kết thúc
18	4.2.4. May chiết, là	6	0.5	5	0.5
19	4.2.5. May túi coi	6	0.5	5	0.5
20	4.2.6. May túi hai viên - là hoàn thiện thân trước	12	1	10	1
21	4.2.7. Trải dưng	6	0.5	5	0.5
22	4.2.8. Lược ve, nẹp	6	0.5	5	0.5
23	4.2.9. May lộn ve, nẹp	6	0.5	5	0.5
24	4.2.10. May xẻ, sống lưng, là hoàn thiện thân sau	12	1	10	1
25	4.2.11. May chắp sườn, vai con lằn ngoài, lằn lót, là	12	1	10	1
26	4.2.12. May lộn gấu	6	0.5	5	0.5
27	4.2.13. May gia công cổ	6	0.5	5	0.5
28	4.2.14. May tra cổ	6	0.5	5	0.5
29	4.2.15. May tay lằn ngoài	6	0.5	5	0.5
30	4.2.16. May tay lằn lót + may cửa tay	6	0.5	5	0.5
31	4.2.17. May tra tay	12	1	10	1
32	4.2.18. Hoàn thiện sản phẩm	6	0.5	5	0.5
Tổng cộng		240	20	200	20

6. MA TRẬN MỨC ĐỘ ĐÓNG GÓP CỦA NỘI DUNG GIẢNG DẠY ĐỂ ĐẠT ĐƯỢC CHUẨN ĐẦU RA CỦA HỌC PHẦN

Mức 1: Thấp

Mức 2: Trung bình

Mức 3: Cao

Chương	Nội dung giảng dạy	Chuẩn đầu ra học phần										
		G1.1.1	G1.1.2	G1.2.1	G1.2.2	G2.1.1	G2.1.2	G2.2.1	G2.2.2	G3.1.1	G3.2.1	G3.2.1
1	1. Thực hành may các bộ phận chủ yếu của áo Veston, quần âu nam											
	1.1. Thực hành may túi coi nổi	2										
	1.2 Thực hành may túi 2 viên rẽ	2										

Chương	Nội dung giảng dạy	Chuẩn đầu ra học phần										
		G1.1.1	G1.1.2	G1.2.1	G1.2.2	G2.1.1	G2.1.2	G2.2.1	G2.2.2	G3.1.1	G3.2.1	G3.2.1
	có nắp											
	1.3. Thực hành may cổ áo ve V	2										
	1.4. Thực hành may moi quần kéo khóa (<i>moi bên cúc dài tới sống cạp</i>)	2										
2	2. Chuẩn bị bộ mẫu cắt bán thành phẩm											
	2.1. Chuẩn bị bộ mẫu cắt các chi tiết của sản phẩm							2	2			
	2.2. Chuẩn bị mẫu độn và mẫu sang dấu các chi tiết của sản phẩm							2	2			
3	3. Cắt bán thành phẩm.											
	3.1. Giác sơ đồ mẫu cắt (01 áo + 01 quần), cắt các chi tiết lần ngoài	3	3			3		3	3			
	3.2. Giác sơ đồ, cắt các chi tiết lần lót	3	3			3		3	3			
	3.3 Giác sơ đồ, cắt các chi tiết lần dựng	3	3			3		3	3			
	3.4. Ép dựng	3	3			3		3	3			
4	4. Thực hành may sản phẩm											
	4.1 May quần											
	4.1.1. Mực sửa, sang dấu các chi tiết											
	4.1.2. May túi hậu											
	4.1.3. May túi dọc	3		3			3	2	2	2	2	2
	4.1.4. May cửa quần											
	4.1.5. May cạp, hoàn thiện quần											
	4.1.6. Hoàn thiện quần											
	4.2. May áo	3		3			3	2	2	2		
	4.2.1. Mực sửa, sang dấu các											

Chương	Nội dung giảng dạy	Chuẩn đầu ra học phần										
		G1.1.1	G1.1.2	G1.2.1	G1.2.2	G2.1.1	G2.1.2	G2.2.1	G2.2.2	G3.1.1	G3.2.1	G3.2.1
	chi tiết 4.2.2. May can chắp các chi tiết 4.2.3. May bỏ túi lần lót 4.2.4. May chiết, là 4.2.5. May túi coi 4.2.6. May túi hai viên - là hoàn thiện thân trước 4.2.7. Trải dựng 4.2.8. Lược ve, nẹp 4.2.9. May lộn ve, nẹp 4.2.10. May xẻ, sống lưng, là hoàn thiện thân sau 4.2.11. May chắp sườn, vai con lần ngoài, lần lót, là 4.2.12. May lộn gấu 4.2.13. May gia công cổ 4.2.14. May tra cổ 4.2.15. May tay lần ngoài 4.2.16. May tay lần lót + may cửa tay 4.2.17. May tra tay 4.2.18. Hoàn thiện sản phẩm										2	2

7. PHƯƠNG THỨC ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN

Đánh dấu “x” vào giao giữa hàng (lần kiểm tra) và cột chuẩn đầu ra tương ứng với nội dung kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm cần kiểm tra của học phần.

TT	Điểm thành phần	Quy định (Theo QĐ Số: 686/QĐ-ĐHKTKTCN)	Chuẩn đầu ra học phần										
			G1.1.1	G1.1.2	G1.2.1	G1.2.2	G2.1.1	G2.1.2	G2.2.1	G2.2.2	G3.1.1	G3.2.1	G3.2.1
1		1. Kiểm tra định kỳ lần 1 + Hình thức: <i>Thực hành</i> + Thời điểm: <i>Tuần 1</i> + Hệ số: 2	x	x	x	x	x	x					

TT	Điểm thành phần	Quy định (Theo QĐ Số: 686/QĐ-ĐHKTCTCN)	Chuẩn đầu ra học phần										
			G1.1.1	G1.1.2	G1.2.1	G1.2.2	G2.1.1	G2.1.2	G2.2.1	G2.2.2	G3.1.1	G3.2.1	G3.2.1
	Điểm quá trình (40%)	2. Kiểm tra định kỳ lần 2 + Hình thức: <i>Thực hành</i> + Thời điểm: <i>Tuần 2</i> + Hệ số: 2	X	X	X	X	X	X					
		3. Kiểm tra định kỳ lần 3 + Hình thức: <i>Thực hành</i> + Thời điểm: <i>Tuần 3</i> + Hệ số: 2	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
		4. Kiểm tra chuyên cần + Hình thức: <i>Điểm danh theo thời gian tham gia học trên lớp</i> + Hệ số: 3	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
2	Điểm thi kết thúc học phần (60%)	+ Hình thức: <i>Thực hành</i> + Thời điểm: <i>Theo lịch thi học kỳ</i> + Tính chất: <i>Bắt buộc</i>	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X

8. PHƯƠNG PHÁP DẠY VÀ HỌC

✓ Giảng viên giới thiệu học phần, tài liệu học tập, tài liệu tham khảo, các địa chỉ website để tìm tư liệu liên quan đến môn học. Đầu mỗi ca học, giảng viên tập trung cả lớp giảng giải nội dung cốt lõi của bài thực hành

✓ Giảng viên sẽ thao tác mẫu, phân tích nội dung bài thực hành, yêu cầu sinh viên quan sát. Sau đó yêu cầu nhóm trưởng lên thực hành, giảng viên quan sát và chỉnh sửa thao tác cho sinh viên.

✓ Giảng viên chia lớp thành các nhóm nhỏ, giao máy, và dụng cụ trên mỗi nhóm, yêu cầu nhóm trưởng phân công và gọi từng sinh viên khác lên thực hành nội dung bài thực hành, giảng viên quan sát bao quát chung toàn xưởng. Kết thúc mỗi buổi học giảng viên tổng kết nội dung bài thực hành và đưa ra những lưu ý khi thao tác.

✓ Các phương pháp giảng dạy có thể áp dụng: Phương pháp thuyết trình; Phương pháp thảo luận nhóm; Phương pháp minh họa; Phương pháp miêu tả, phương pháp thao tác mẫu.

✓ Sinh viên chuẩn bị trước từng bài thực hành, làm bài tập đầy đủ sau mỗi buổi, khi lên lớp quan sát, tích cực rèn luyện tay nghề, tác phong làm việc công nghiệp

- ✓ Trong quá trình học tập, sinh viên được khuyến khích trao đổi, rèn luyện tinh thần tự học, tự rèn luyện.

9. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN

9.1. Quy định về tham dự lớp học

- ✓ Sinh viên/học viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các buổi học. Trong trường hợp nghỉ học do lý do bất khả kháng thì phải có giấy tờ chứng minh đầy đủ và hợp lý.
- ✓ Sinh viên vắng quá 50% buổi học dù có lý do hay không có lý do đều bị coi như không hoàn thành khóa học và phải đăng ký học lại vào học kỳ sau.
- ✓ Thực hiện đầy đủ các bài tập được giao trong cuốn sách bài tập thực tập máy công cụ
- ✓ Tham dự đầy đủ các bài kiểm tra
- ✓ Chủ động luyện tập rèn luyện tay nghề trong các buổi thực hành

9.2. Quy định về hành vi lớp học

- ✓ Học phần được thực hiện trên nguyên tắc tôn trọng người học và người dạy. Mọi hành vi làm ảnh hưởng đến quá trình dạy và học đều bị nghiêm cấm.
- ✓ Sinh viên phải đi học đúng giờ quy định. Sinh viên đi trễ quá 15 phút sau khi giờ học bắt đầu sẽ không được tham dự buổi học.
- ✓ Tuyệt đối không làm ồn, gây ảnh hưởng đến người khác trong quá trình học.
- ✓ Tuyệt đối không được ăn uống, nhai kẹo cao su, sử dụng các thiết bị như điện thoại, máy nghe nhạc trong giờ học.

10. TÀI LIỆU HỌC TẬP, THAM KHẢO

10.1. Tài liệu học tập:

[1]. Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp- *Bài giảng Thực tập cắt may áo veston cơ bản*

[2]. Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp, *Công nghệ may 1,2,3; Thiết kế quần áo 1,2,3*

10.2. Tài liệu tham khảo:

[3]. Bunka Fashion College, Editor 2009. *Bunka Fashion Series Garment Design Textbook 4 -Jackets & Vests*. Publisher, Sunao Onuma, 187 pages.

[4]. Yukio Kakita, Editor 2014. *The Art of Tailoring*, Publisher, Daudin Distribution, 175 page.

11. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN

- ✓ Các Khoa, Bộ môn phổ biến đề cương chi tiết cho toàn thể giáo viên thực hiện.
- ✓ Giảng viên phổ biến đề cương chi tiết cho sinh viên vào buổi học đầu tiên của học phần.

✓ Giảng viên thực hiện theo đúng đề cương chi tiết đã được duyệt.

Hà Nội, ngày tháng năm 2018

Trưởng khoa

(Ký và ghi rõ họ tên)

Trưởng bộ môn

(Ký và ghi rõ họ tên)

Người biên soạn

(Ký và ghi rõ họ tên)

Tạ Thị Ngọc Dung

Đặng Thị Kim Hoa

Nguyễn Quốc Toàn